

Bản án số: 102/2018/HSST
Ngày 27 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Quốc Trọng.

Bà Nguyễn Đức Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Cẩm T; sinh năm: 1996 tại Hậu Giang; Nơi thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T và bà: Nguyễn Ngọc T; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Ông Phạm Văn H – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Thường trú: đường L, Phường A, Quận B, TP.HCM.

2/Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Thường trú: đường A, phường T, Quận C, TP.HCM.
3/Bà Nguyễn Thị Đức H – Sinh năm: 1980 (vắng mặt).
Trú tại: đường T, Phường C, Quận Y, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 30/01/2018, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp Công an Quận 10, Công an Phường 9, Quận 10 tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn “Hoàng Thi” – địa chỉ: 480/7 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, phát hiện 03 đôi nam, nữ có hành vi mua, bán dâm cụ thể như sau: Phòng 103: Khách mua dâm là Phạm Văn H và gái bán dâm là Huỳnh Thị Kim T; Phòng 104: Khách mua dâm là Ngô Thừa T và gái bán dâm là Nguyễn Thị Ánh H; Phòng 301: Khách mua dâm là Huỳnh Văn H và gái bán dâm là Phạm Thị N. Vụ việc được Công an Phường 9, Quận 10 lập hồ sơ chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, xác định như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 30/01/2018, anh Phạm Văn H chạy xe mô tô trên đường Nguyễn Chí Thanh, Quận 10 thì gặp Huỳnh Cẩm T. Tiên chạy theo xe anh H hỏi có mua dâm không. Anh H đồng ý. T giới thiệu cho anh H gái bán dâm là Huỳnh Thị Kim T. T và anh H thỏa thuận giá bán dâm là 500.000 đồng/lần, tiền phòng khách trả. T dẫn anh H đến đầu hẻm 480 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10 để gặp Huỳnh Thị Kim T. Sau đó, anh H và T đi đến khách sạn “Hoàng Thi” thuê phòng 103, còn Tiên ngồi chờ tại quán cafe đầu hẻm 480 đường Nguyễn Tri Phương. Khi anh H và T chuẩn bị thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị phát hiện như trên. Huỳnh Cẩm T khai nhận hành vi môi giới cho Huỳnh Thị Kim T bán dâm với anh Phạm Văn H. T không hưởng lợi từ việc môi giới. Đây là lần đầu tiên T môi giới bán dâm cho Huỳnh Thị Kim T thì bị phát hiện.

Đối với Ngô Thừa T, Nguyễn Thị Ánh H, Huỳnh Văn H và Phạm Thị N khai các bên tự thỏa thuận việc mua bán dâm, không quen biết Huỳnh Cẩm T, không có người môi giới.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Huỳnh Cẩm T về hành vi “Môi giới mại dâm”.

Đối với chị Đặng Thị Mây S là lễ tân khách sạn “Hoàng Thi” khai không biết các khách đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 bao cao su hiệu VRT chưa sử dụng, 60.000 đồng thu giữ từ quầy lễ tân (tiền thuê phòng 103), 500.000 đồng tiền mua dâm thu giữ từ Phạm Văn H.

Đối với 01 xe mô tô biển số 59C2-566.63; qua xác minh, chiếc xe biển số 59C2-566.63 do anh Nguyễn Văn H đứng tên giấy đăng ký xe, anh H khai chiếc xe là của bà Nguyễn Thị Đức H mua và nhờ anh H chỉ đứng tên chủ sở hữu. Việc Huỳnh Cẩm T sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, bà H không biết nên Công an Quận 10 trả xe cho bà H.

Đối với Phạm Văn H, Huỳnh Thị Kim T, Ngô Thừa T, Nguyễn Thị Ánh H, Huỳnh Văn H và Phạm Thị N có hành vi mua bán dâm, Công an Quận 10 đã quyết định xử phạt hành chính.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Huỳnh Cẩm T về tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Huỳnh Cẩm T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Cẩm T đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội; sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Cẩm T; xử phạt bị cáo: Huỳnh Cẩm T từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Cẩm T.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, gái bán dâm và người mua dâm, biên bản nhận dạng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Bị cáo đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt, để cho người bán dâm và người mua dâm quan hệ tình dục với nhau và chỉ đủ cơ sở kết luận bị cáo thực hiện việc môi giới mại dâm đối với 01 người và 01 lần, nên bị cáo bị truy tố và xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tệ nạn làm lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm khác; đồng thời vi phạm nghiêm trọng Chỉ thị 814/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc: “Bài trừ các loại tệ nạn xã hội nghiêm trọng”, trong đó có tệ nạn về mại dâm. Do vậy dù có chiều cố đến đâu đi nữa, pháp luật cũng cần biểu hiện thái độ nghiêm khắc; hành vi của bị cáo cần phải bị

xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện đang trực tiếp nuôi con nhỏ (dưới 36 tháng tuổi); vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với tình tiết mà bị cáo trình bày: chú ruột của bị cáo là Liệt sỹ được Tổ quốc ghi công; tuy nhiên căn cứ vào Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và các quy định pháp luật có liên quan thì tình tiết trên không đủ điều kiện để xem xét là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 bao cao su hiệu VRT (chưa sử dụng); không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Riêng đối với 60.000 đồng (tiền thuê phòng 103), 500.000 đồng (tiền mua dâm thu giữ từ Phạm Văn H); là tang vật liên quan đến hành vi “Mua bán dâm”; nên chuyển giao lại Công an Quận 10 xử lý theo thẩm quyền hành chính.

Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Cẩm T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Cẩm T;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Cẩm T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bao cao su hiệu VRT (chưa sử dụng).

- Chuyển giao lại Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền hành chính đối với khoản tiền: 560.000 (năm trăm sáu mươi ngàn) đồng.

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2018 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án, đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PV.06;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Triệu Luật